

Số: 564/2025/QĐ-PT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Mạnh Cường

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Nguyễn Văn Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Đình Nam - Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định số 821/2024/QĐDS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 và Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm số 939/2024/QĐ-SCBSBA ngày 08 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào Điều 48, điểm b, e khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, khoản 1 Điều 219, khoản 2 Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về “*Tranh chấp về thừa kế tài sản*” giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1956; địa chỉ cư trú: Số 11 LPM, Khu phố 2, phường BT, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1996; địa chỉ cư trú: Số 133 TTC, phường TTĐ, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Anh B, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Số 17A LPM, phường BT, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Phương Đ, sinh năm 1978; địa chỉ cư trú: Số 438 HTP, Khu phố 2, phường BT, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 (đã chết); địa chỉ cư trú (cuối cùng): 13862 W St. We CA 92683 USA.

2. Ông Nguyễn Anh T1, sinh năm 1962; Địa chỉ cư trú: 210 No Dr E Ma, MI 49068-1282 USA.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Anh T1: Ông Nguyễn Anh B, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Số 17A LPM, phường BT, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh; theo Giấy ủy quyền ngày 16/4/2022.

3. Bà Nguyễn Phương H, sinh năm 1964; Địa chỉ cư trú: 522 Sy, Ba Creek MI 49017, USA.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Phương H theo Giấy ủy quyền ngày 13/02/2023:

Ông Trần Văn T2, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Số 133 TTC, phường TTĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Thôn TB, xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1996; địa chỉ cư trú: Thị trấn PD, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

Cùng địa chỉ liên hệ: Số 133 TTC, phường TTĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bà Nguyễn Phương V, sinh năm 1967; địa chỉ cư trú: Số 13/6, Tổ 5, ấp XTĐ 1, xã XTĐ, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Phương V theo Giấy ủy quyền ngày 31/8/2022:

Ông Trần Văn T2, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Số 133 TTC, phường TTĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Thôn TB, xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ liên hệ: Số 133 TTC, phường TTĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bà Nguyễn Phương Đ1, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú: Số 18/5C HTP, Khu phố 1B, phường TTĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Phương Đ1 theo Giấy ủy quyền ngày 09/9/2022:

Ông Trần Văn T2, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Số 133 TTC, phường TTĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Thôn TB, xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ liên hệ: Số 133 TTC, phường TTĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Duy T3; địa chỉ cư trú: Số 606/A/J, Đường 3/2, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Ông Nguyễn Thanh P (chết 14/11/2004).

7. Bà Nguyễn Hoài P2, sinh năm 1974; địa chỉ: Nước ngoài (chưa có địa chỉ cụ thể);

8. Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố X; địa chỉ trụ sở: Số 63 LTT, phường BN, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 11 tháng 11 năm 2024, bà Nguyễn Thị Kim D có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên.

XÉT THẤY:

[1] Bà Nguyễn Thị Kim D khởi kiện ông Nguyễn Anh B và ông Nguyễn Phương Đ yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật đối với di sản của ông Nguyễn Văn N, bà Phạm Thị N1 là: Nhà đất tại địa chỉ 438 HTP, phường BT, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nhà đất tại 434/4A phường BT, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản trên đất do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố X cấp ngày 14/8/2017 cho ông Nguyễn Anh B; hủy Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở do Ủy ban nhân dân Quận 7 cấp ngày 22/3/2004 cho ông Nguyễn Anh B và bà Phan Thị Kim C; đồng thời, buộc ông Nguyễn Phương Đ và ông Nguyễn Anh B phải phân chia tiền cho thuê 02 căn nhà.

[2] Sau khi nhận được đơn khởi kiện, vào các ngày 10/5/2024 và ngày 24/6/2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh lần lượt ban hành Thông báo số 6225/TB-BS và Thông báo số 8747/TB-BS yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim D (có đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thị L) sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện và cung cấp các tài liệu, chứng cứ. Các văn bản tố tụng này được tổng đạt hợp lệ cho bà D và bà L vào các ngày 03/6/2024, 26/6/2024 và ngày 03/7/2024.

[3] Mặc dù nhận được các thông báo trên nhưng bà D và bà L không thực hiện và cũng không có ý kiến phản hồi. Trường hợp này căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 192 và khoản 2 Điều 193 Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ giải quyết vụ án và trả lại đơn khởi kiện cùng với tài liệu, chứng cứ kèm theo với lý do Người khởi kiện không sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện theo yêu cầu của Thẩm phán, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại căn cứ vào quy định tại điểm b và điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ giải quyết vụ án với lý do Người khởi kiện chưa đủ điều kiện khởi kiện và không sửa chữa, bổ sung đơn khởi kiện theo yêu cầu của Thẩm phán là chưa chính xác. Do đó, Hội đồng phúc thẩm mặc dù giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm nhưng có sửa lại điều luật áp dụng cho phù hợp.

[4] Tại phiên họp xét quyết định, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim D; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 821/2024/QĐDS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm e khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 và Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng: Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim D; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 821/2024/QĐDS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 và Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm số 939/2024/QĐ-SCBSBA ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim D được miễn.

- Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKS nhân dân cấp cao tại TP. HCM;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT (NTHN).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Ngô Mạnh Cường

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Minh

Đặng Văn Ý

Ngô Mạnh Cường